

Vịnh Bắc Việt và việc phân định lãnh hải

Đinh Thái Sơn & Trần Việt Bắc

1- Sơ lược về lịch sử vịnh Bắc Việt (Bắc Bộ):

Kinh đô của Đại Việt từ thời nhà Lý được gọi là Thăng Long, qua thời Trần, nhà Hồ cướp ngôi, đổi tên là Đông Đô. Quân Minh xâm lăng, Việt Nam bị nội thuộc Trung Hoa, và bị đổi tên là Đông Quan. Sau 20 năm bị đô hộ, Lê Thái Tổ (Lê Lợi) đánh đuổi quân Minh, Việt Nam lấy lại được độc lập, Lê Thái Tổ đổi tên Đông Quan thành Đông Kinh. Khoảng thế kỷ 15, tại Bắc Việt đã có những người Âu Châu đến giao thương.

Tonkin là danh từ được người Tây phương dùng để chỉ xứ Đàng Ngoài thời Trịnh - Nguyễn phân tranh (năm 1627- 1775). Sau đó người Pháp dùng từ "Tonkin" để đặt tên cho vùng lãnh thổ phía Bắc của Việt Nam. Vùng lãnh thổ này trong tiếng Việt được gọi là Bắc Việt, Bắc-Kỳ, Bắc-Bộ hay Bắc-Phần.

Vùng biển phía Đông của Bắc Việt là một phần của Biển Đông. Vùng biển này là Vịnh Bắc Việt. Vịnh Bắc Việt cũng được gọi là Vịnh Bắc Bộ hay Vịnh Bắc Phần, tiếng Anh là Gulf of Tonkin.

2- Sơ lược về địa lý vịnh Bắc Việt (Bắc Bộ):

Bờ biển bao quanh Vịnh Bắc-Việt gồm tổng cộng khoảng 763 km từ phía Việt Nam và 695 km từ phía Trung Quốc. Vịnh Bắc-Việt có diện tích khoảng 126,250 km². Chiều ngang chỗ rộng nhất là khoảng 320 km (176 hải-lý), từ Diễn-Châu, Nghệ-An (Việt Nam) đến Đông-Phương, Hải-Nam (Trung Quốc). Chiều ngang chỗ hẹp nhất là khoảng 220 km (119 hải-lý), từ Đảo Cồn Cỏ, Quảng Trị (Việt Nam), đến Mũi Oanh-Ca, Hải-Nam (Trung Quốc). Vịnh Bắc Việt có hai cửa biển: cửa chính là đường thẳng từ đảo Cồn Cỏ, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam tới mũi Oanh Ca, đảo Hải Nam, Trung Quốc, và cửa nhỏ hơn là eo biển Quỳnh Châu giữa bán đảo Lôi Châu và Đảo Hải Nam, Trung Quốc.

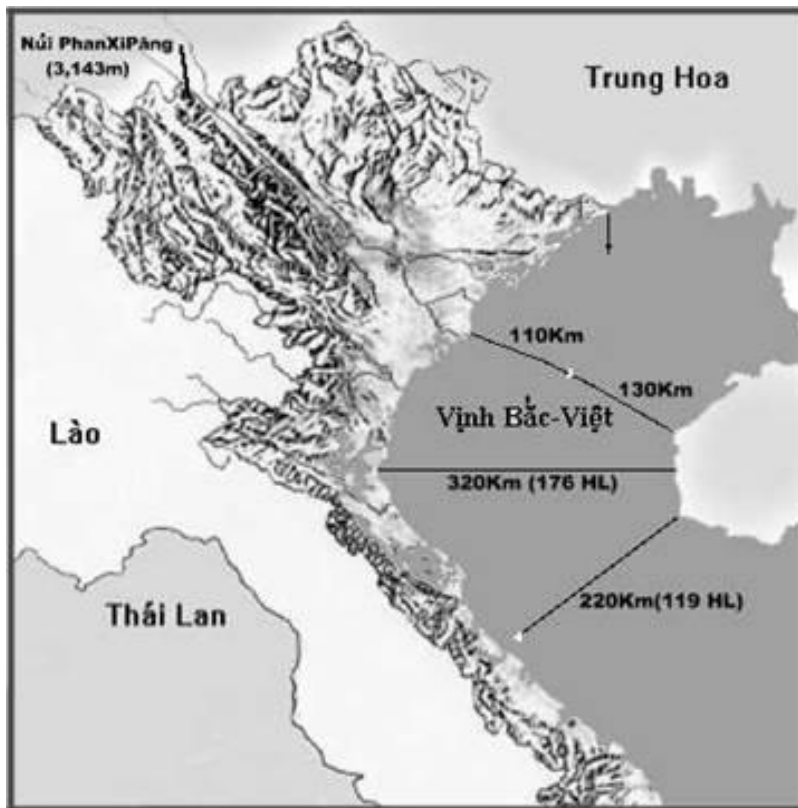
3- Quan niệm về hải giới và chủ quyền trên biển trong lịch sử Việt Nam:

Sử Việt Nam đã từng ghi chép chữ “hải giới”, nhưng dĩ nhiên là không có tọa độ, vì thời đó chưa có phương pháp định vị như ngày nay. Theo Đại Việt Sử Ký Toàn Thư (ĐVSKTT), thời vua Lê Đại Hành (941-1006), Việt Nam đã xác nhận chủ quyền trên biển như sau:

"Năm 990. Nhà Tống sai Tả chính ngôn là Tống Cảo, Hữu chính ngôn là Vương Thế Tắc mang chế sách (theo đường biển) sang phong thêm cho vua (Lê Đại Hành) hai chữ là "Đặc tiến". Vua (Lê Đại Hành) sai Nha nội chỉ huy sứ là Đinh Thừa Chính đem 9 chiếc thuyền dẫn 300 người đến Thái Bìnhquân đón, theo cửa biển mà vào, nửa tháng đến sông Bạch Đằng, theo nước triều mà đi. Mùa thu, tháng 9, đến trạm Nại Chính ở Trường Châu. Vua ra ngoài giao để đón, bày thủy quân và chiến cụ để khoe. Vua cầm cương ngựa cùng đi với sứ thần. Đến cửa Minh Đức, vua bưng chế thư để lên trên điện, không lay,*

nói dối là năm vừa rồi đi đánh giặc Man, bị ngã ngựa đau chân. Cáo và Tắc tin là thực. Sau đó bày yến tiệc thết đãi. Vua bảo Cáo rằng: "Sau này có quốc thư thì cho **giao nhận ở đầu địa giới**, khỏi phiền sứ thần đến tận đây nữa". Cáo về tâu, vua Tống bằng lòng."

* Ghi chú trong ĐVSKTT: Thái Bình quân: sau đổi là Liêm Châu tức tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc, quân là đơn vị hành chính đầu thời Tống.



Hình 1 - Vịnh Bắc-Việt – Hình-thể tổng-quát.

Câu văn “**Đình Thừa Chính đem 9 chiếc thuyền dẫn 300 người đến Thái Bình quân (Liêm Châu) đón, ... giao nhận ở đầu địa giới**” đã nêu lên chủ quyền về vùng biển của Việt Nam đến Liêm Châu, tỉnh Quảng Đông của Trung Hoa.

4- Bối cảnh lịch sử việc phân định vịnh Bắc Việt (Bắc Bộ):

Vào cuối thế kỷ thứ 19, Trung Hoa (nhà Thanh) đang âm mưu chiếm lấy những tỉnh ở về phía bắc sông Hồng của Việt Nam. Tuy nhiên, nước Pháp muốn chiếm toàn miền Bắc Việt Nam, bởi thế mới dẫn đến Chiến tranh Pháp - Thanh (9/1884 - 6/1885). Hiệp ước Thiên Tân 1885 được ký giữa chính phủ Pháp và nhà Thanh (Trung Hoa) và hai bên sẽ bắt đầu việc phân định đường biên giới giữa Bắc Kỳ và Trung

Hoa. Công Ước Pháp-Thanh 1887 là một văn bản pháp lý, phân định đường biên giới Bắc Kỳ-Trung Hoa trên đất liền, và phân định hải phận của Bắc Kỳ -Trung Hoa trong vịnh Bắc Việt.

Đoạn văn trong Công Ước Pháp-Thanh 1887 phân định hải phận của Bắc Việt-Trung Hoa trong vịnh Bắc Việt được dịch ra như sau ¹ :

"Tại Quảng Đông, hai bên thỏa thuận rằng những điểm tranh chấp ở về phía Đông và phía Đông-Bắc Móng-Cái, những điểm này ở phía bên kia của đường biên giới đã được ủy-ban phân định xác-định, thì chúng được giao cho Trung-Hoa. Những hòn đảo ở về phía Đông của đường kinh tuyến Paris 105° 43' kinh-độ Đông , có nghĩa là đường thẳng Bắc-Nam đi qua đông-điểm của đảo Tch'a-Kou hay Ouan-Chan (Trà Cổ) và tạo thành đường biên giới, cũng được giao cho Trung-Hoa. Các đảo Go-Tho và những đảo khác ở về phía Tây của đường kinh-tuyến này thì giao cho An-Nam."*

*Đảo Cô Tô

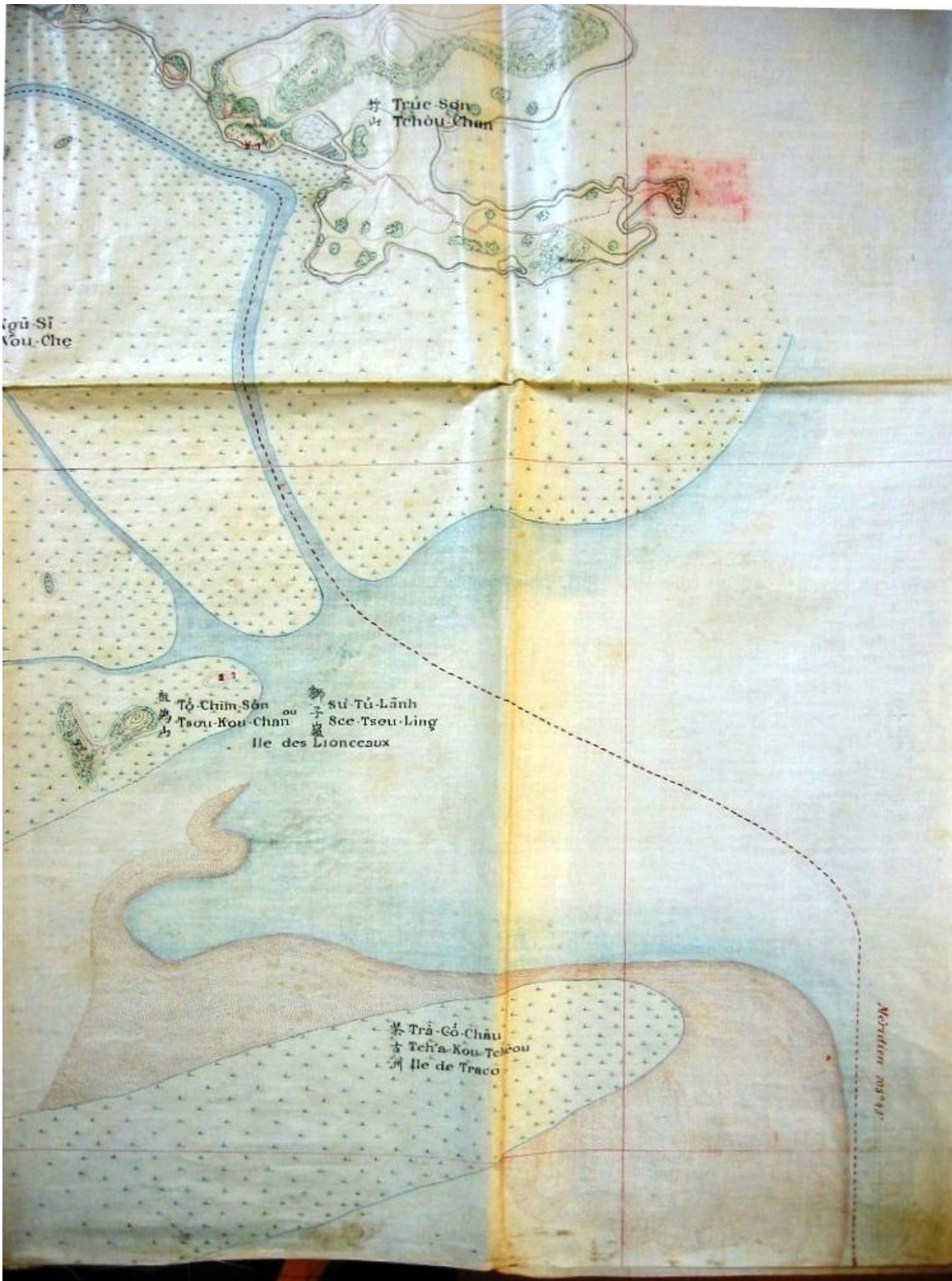
(Kinh tuyến Paris 105° 43' kinh độ Đông, tương đương với kinh tuyến Greenwich 108° 03' 13" kinh độ Đông

5- Ý nghĩa và mục đích của Công Ước Pháp-Thanh 1887 về việc phân định biên giới biển trong vịnh Bắc Việt giữa Bắc Việt - Trung Hoa:

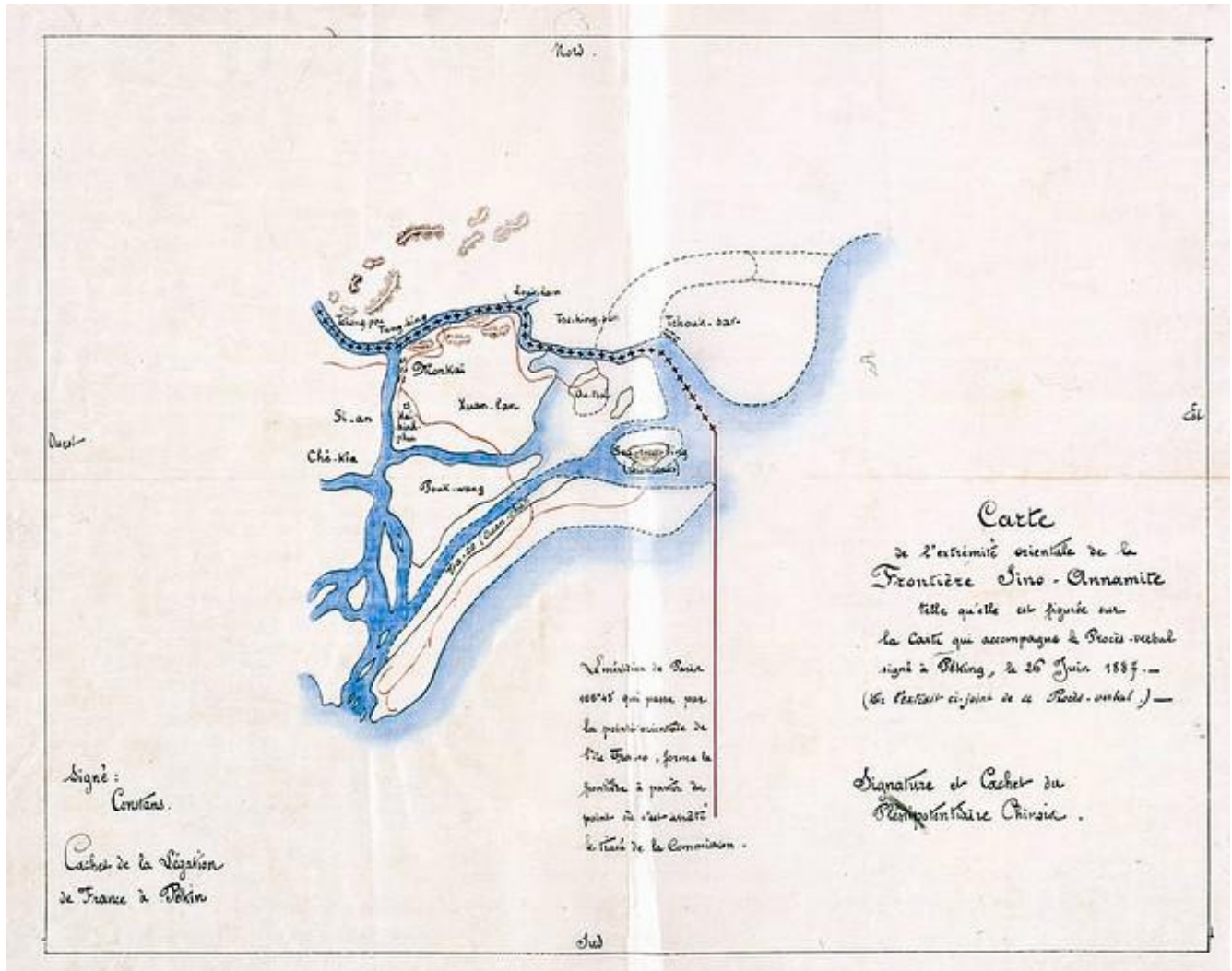
a- Ý nghĩa và giá trị của Công Ước Pháp-Thanh 1887 phải được đánh giá một cách trung thực, dựa trên kiến thức vào thời điểm năm 1887 và mục đích của hai bên Pháp - Thanh (Trung Hoa) lúc đó. Chúng ta không thể áp dụng những khái niệm mới và luật lệ mới, từ những điều khoản trong Công Ước Của Liên Hiệp Quốc Về Luật Biển (ký kết năm 1982) trực tiếp vào thời kỳ Công Ước Pháp-Thanh được ký năm 1887. Vào thời kỳ năm 1887, kiến thức của con người rất giới hạn, và kỹ thuật cũng còn thô sơ, nên con người không biết đến những khái niệm về vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) hay thềm lục địa, hay những nguồn lợi có thể khai thác được trong EEZ và thềm lục địa.

b- Mục đích của Công Ước Pháp-Thanh 1887 rất rõ ràng là phân định đường biên giới và chủ quyền trên đất liền, vùng biển và các đảo giữa Bắc Việt và Trung Hoa. Công Ước và bản đồ đính kèm với Công Ước xác định là đường kinh tuyến Paris 105° 43' kinh-độ Đông(đường thẳng Bắc-Nam), phân chia những vùng biển và đảo giữa Bắc Việt và Trung Hoa. Bản đồ đính kèm chỉ vẽ những vùng biển và đảo có thể kiểm soát hay khai thác được với kiến thức và khả năng vào thời điểm đó. **Công Ước và bản đồ đính kèm với Công Ước có vẽ điểm bắt đầu** (đường kinh tuyến Paris 105° 43' kinh-độ Đông từ điểm chấm dứt của đường biên giới đất liền, đi qua đông-điểm của đảo Trà Cổ) nhưng không đề cập đến điểm chấm dứt của đường phân định biên giới biển và chủ quyền trong Vịnh Bắc Việt giữa Bắc Việt và Trung Hoa..)

¹ Sách “*BIÊN GIỚI VIỆT-TRUNG 1885-2000*”, tác giả Trương Nhân Tuấn.



Hình 2- Bản đồ cửa sông Bắc Luân
(Theo tài liệu của tác giả Trương Nhân Tuấn sao lại từ CAOM)



Hình 3 - Bản đồ phân định vịnh Bắc Việt đính kèm theo Công Ước Pháp-Thanh 1887.

(Tài liệu của tác giả Trương Nhân Tuấn sao lại từ CAOM)

Ghi chú trên bản đồ²:

Góc trái: *signé : Constats – Cachet de la Légation de France à Pékin.*

² Bản đồ và ghi chú được trích trong bài viết “**Việt Nam có mất đất mất biển qua hai hiệp định phân định biên giới 1999 và 2000 hay không?**” của tác giả Trương Nhân Tuấn.

Tạm dịch : Ký tên Constans – Con dấu của Phái Đoàn Pháp tại Bắc Kinh.

Ở giữa: *Le méridien de Paris 105° 43' qui passe par la pointe orientale de l'île Tra-Co, forme la frontière à partir du point où s'est arrêté le traité de la convention.*

Tạm dịch: Đường kinh tuyến Paris 105 độ 43 phút đi qua đông điểm của đảo Trà Cỏ, **làm thành đường biên giới bắt đầu tại điểm mà điều ước của Công Ước chấm dứt.**

Góc phải: *Carte à l'extrémité orientale de la frontière Sino-annamite telle qu'elle est figurée sur la carte qui accompagne à Procès-verbal signé à Péking, le 26 Juin 1887 – (voir l'extrait ci-joint de ce procès-verbal) – Signature et cachet du Plénipotentiaire Chinois.*

Tạm dịch: Bản đồ phần cực đông của biên giới Việt-Trung sao y bản đồ đính kèm biên bản được ký tại Bắc Kinh ngày 26 tháng 6 năm 1887 - Chữ ký và con dấu của Tổng Lý Nha Môn Trung Hoa.

6- Ý nghĩa của đường kinh tuyến Paris 105° 43' kinh độ Đông theo các học giả Thế Giới

Hai quan điểm của hai học giả người Pháp được trích dẫn như sau :

a- Quan điểm của ông Charles Fourniau:

*"La convention de la délimitation de la frontière signée le 26 juin 1887 acceptait donc l'abandon d'une partie des territoires où un litige subsistait entre les deux commissions: les deux principaux étaient l'un sur la frontière du Yunnan, le canton de Tu-Long, tout entier territoire de l'Empire annamite et donc les trois quarts environ, soit 750 Km², étaient laissés à la Chine, et l'autre, à l'extrémité Est de la frontière du Guangdong, le cap Packlung et "enclave annamite". Or, cette dernière concession était doublement importante: elle enlevait un territoire au Vietnam et elle déterminait la fixation de la frontière maritime, et l'appartenance des îles côtières: "Les îles qui sont à l'Est du méridien de Paris à 105° 43' de longitude Est, c'est-à-dire la ligne Nord-Sud passant par la pointe orientale de l'île de Tcha Kou (Trà-Cỏ) et formant la frontière sont attribuées à la Chine...". **Dès lors aucun autre accord ne devait être conclu au sujet de la frontière maritime entre la Chine et la France.**"*

Tạm dịch:

*"Công Ước phân định biên giới ký kết ngày 26 tháng 6 năm 1887 chấp nhận như vậy sự bỏ rơi một phần đất tại đó đã có sự tranh chấp giữa hai Ủy Ban, hai vùng chính đó là: một ở trên vùng biên giới Vân Nam, tổng Tự Long, toàn vùng thuộc Vương Quốc An Nam mà khoảng ba phần tư của nó (750 Km²) bị nhượng cho Trung Hoa, và thứ hai, ở phía cực Đông của biên giới Quảng Đông, mũi Bạch Long và "vùng đất của An Nam ở trên đất Trung Hoa". Nhưng sự việc nhượng bộ sau có tầm quan trọng bội phần: lấy đi một phần lãnh thổ của Việt Nam và xác định đường biên giới trên biển, đồng thời chủ quyền của các đảo ven bờ: "Các đảo ở về phía Đông của đường kinh tuyến Đông 105 độ 43 phút Paris, có nghĩa là đường thẳng Bắc Nam đi ngang qua đông điểm của đảo Trà Cỏ và tạo thành đường biên giới thì chúng thuộc về Trung Hoa...". **Từ đó không một thỏa ước nào khác phải ký kết về vấn đề biên giới trên biển giữa Trung Hoa và Pháp.**"*

b- Quan-điểm của ông Pierre-Bernard Lafont:

*"Dès leur implantation au Viet-Nam, les Français eurent le souci de délimiter la frontière maritime entre leur nouveau domaine et la Chine. Car le Golfe du Tonkin, parsemé de multiples îles, servait de refuge à des pirates, qui non seulement attaquaient et pillaient les navires de commerce en haute mer, mais qui menaient aussis des incursions dévastatrices sur le littoral. Aussi, désireuse d'éloigner des côtes de son nouveau territoire ces hors-la-loi dont le pullulement était favorisé par les desordres qui, à l'époque, ébranlaient la Chine, la France voulut que soit rapidement précisée la limite des eaux vietnamiennes et chinoise dans ce golfe. Cette question fut donc incluse dans les négociations frontalières franco-chinoises qui aboutirent le 26 juin 1887 à la signature d'une convention, connue sous le nom de convention Constans, qui précise dans son article 2, **que le méridien 105° 45' de longitude Est par rapport au méridien de Paris – c'est-à-dire le méridien 108° 03' 18'' de longitude Est par rapport à celui de Greenwich – constitue la frontière entre des deux pays dans le Golf du Tonkin.**"*

Tạm dịch:

*"Vừa khi chiếm được Việt Nam thì người Pháp đã lo đến việc phân định lãnh hải giữa vùng đất mới này của họ với nước Trung Hoa. Bởi vì ở trong Vịnh Bắc Việt rải rác có nhiều đảo làm sào huyệt cho quân cướp, bọn này không những tấn công cướp bóc các thương thuyền ở ngoài biển khơi, mà còn mở ra những cuộc càn quét, tàn phá vùng đất ở cận biển. Nước Pháp mong muốn vùng đất mới của họ tránh xa bọn cướp này mà sự đông đảo của chúng đến từ sự hỗn loạn, mà thời đó đã làm điên đảo nước Trung Hoa; cho nên họ muốn rằng đường giới hạn lãnh hải giữa Việt Nam và Trung Hoa trong vùng vịnh này nhanh chóng được xác định. Vấn đề này đã được nhập vào với sự thương thuyết về biên giới giữa Pháp và Trung Hoa, để đưa đến việc ký kết vào ngày 26 tháng 6 năm 1887 một Công Ước, được biết dưới tên Công Ước Constans mà điều 2 của Công Ước này ghi rằng **đường kinh tuyến Đông 105 độ 45 phút Paris - tương ứng với đường kinh tuyến Đông 108 độ 03 phút 18 giây Greenwich - là đường biên giới giữa hai nước trong Vịnh Bắc Bộ.**"*

7- Công Ước Pháp -Thanh 1887 mang nhiều ý nghĩa và giá trị trong việc phân định toàn bộ vùng biển trong vịnh Bắc Việt

a- Vào năm 1887, đường kinh tuyến Paris 105° 43' kinh-độ Đông (đường thẳng Bắc-Nam) là đường phân chia chủ quyền giữa Bắc Kỳ và Trung Hoa, trong những vùng biển và đảo mà có thể kiểm soát hay khai thác được, với kiến thức và khả năng vào thời điểm đó.

b- Trong thời kỳ hiện đại, với sự tiến bộ về khoa học và kỹ thuật, con người mới tạo ra những khái niệm về lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa. Đường kinh tuyến Paris 105° 43' kinh-độ Đông (đường thẳng Bắc-Nam) phải được dùng làm nền tảng căn bản cho việc phân định lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, và thềm lục địa của Việt Nam và Trung Hoa trong vịnh Bắc Việt.

c- Đầu đề của Công Ước Pháp-Thanh 1887 được viết là: "*Convention Relative A La Délimitation De La Frontière Entre La Chine Et Le Tonkin, Signée À Pékin Le 26 Juin 1887.*" Công Ước này xác định về

việc phân định đường biên giới giữa Bắc Việt và Trung Hoa, ký ngày 26 tháng 6 năm 1887. Đường kinh tuyến Paris 105°43' kinh-độ Đông (trương-ứng với đường kinh tuyến Greenwich 108° 03' 18" kinh-độ Đông) là đường phân chia biên giới giữa Bắc Việt và Trung Hoa trong vịnh Bắc Việt. **Đường biên giới này bắt đầu từ điểm chấm dứt của đường biên giới đất liền, đi qua đông-điểm của đảo Trà Cổ (Việt Nam), đi thẳng xuống, và chấm dứt tại cửa biển chính của vịnh Bắc Việt (đường thẳng từ đảo Cồn Cỏ, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam tới mũi Oanh Ca, đảo Hải Nam, Trung Quốc).**

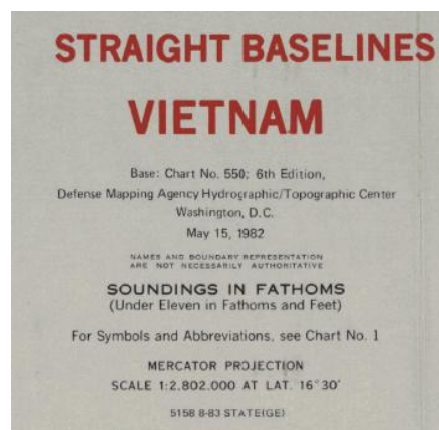
d- Nội dung của Công Ước Pháp-Thanh 1887 không có hiệu quả ngoài biên giới Bắc Việt-Trung Hoa trên đất liền và vịnh Bắc Việt.

8- Bàn luận

Gần đây có một lập luận là Công Ước Pháp-Thanh 1887 không tuyên bố chủ quyền lãnh hải đến 12 hải lý, vùng đặc quyền kinh tế, hay thềm lục địa xa bờ hơn 12 hải lý thì không thể phân định toàn bộ vùng biển trong Vịnh Bắc Việt. Như đã trình bày từ trước, việc áp dụng những khái niệm mới và luật lệ mới từ những điều khoản trong Công Ước Của Liên Hiệp Quốc Về Luật Biển (ký kết năm 1982) trực tiếp vào thời kỳ năm 1887 khi Công Ước Pháp-Thanh được ký là không đúng.

Vào năm 1887, nếu con người có những khái niệm về lãnh hải 12 hải lý, vùng đặc quyền kinh tế, và thềm lục địa, thì bản đồ đính kèm với Công Ước Pháp-Thanh 1887 sẽ vẽ đường kinh tuyến Paris 105°43' kinh độ Đông (đường thẳng Bắc-Nam), **bắt đầu từ điểm chấm dứt của đường biên giới đất liền, đi qua đông-điểm của đảo Trà Cổ (Việt Nam), đi thẳng xuống và chấm dứt tại cửa biển chính của vịnh Bắc Việt. Đường này là đường phân chia biên giới giữa Bắc Việt và Trung Hoa trong vịnh Bắc Việt.**

United States Department of State
Bureau of Intelligence and Research





Hình 4- Một phần bản đồ của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ năm 1982, với ghi chú theo Công Ước Pháp - Thanh

9- Hiệp Định phân chia vịnh Bắc Việt (Bắc Bộ) năm 2000

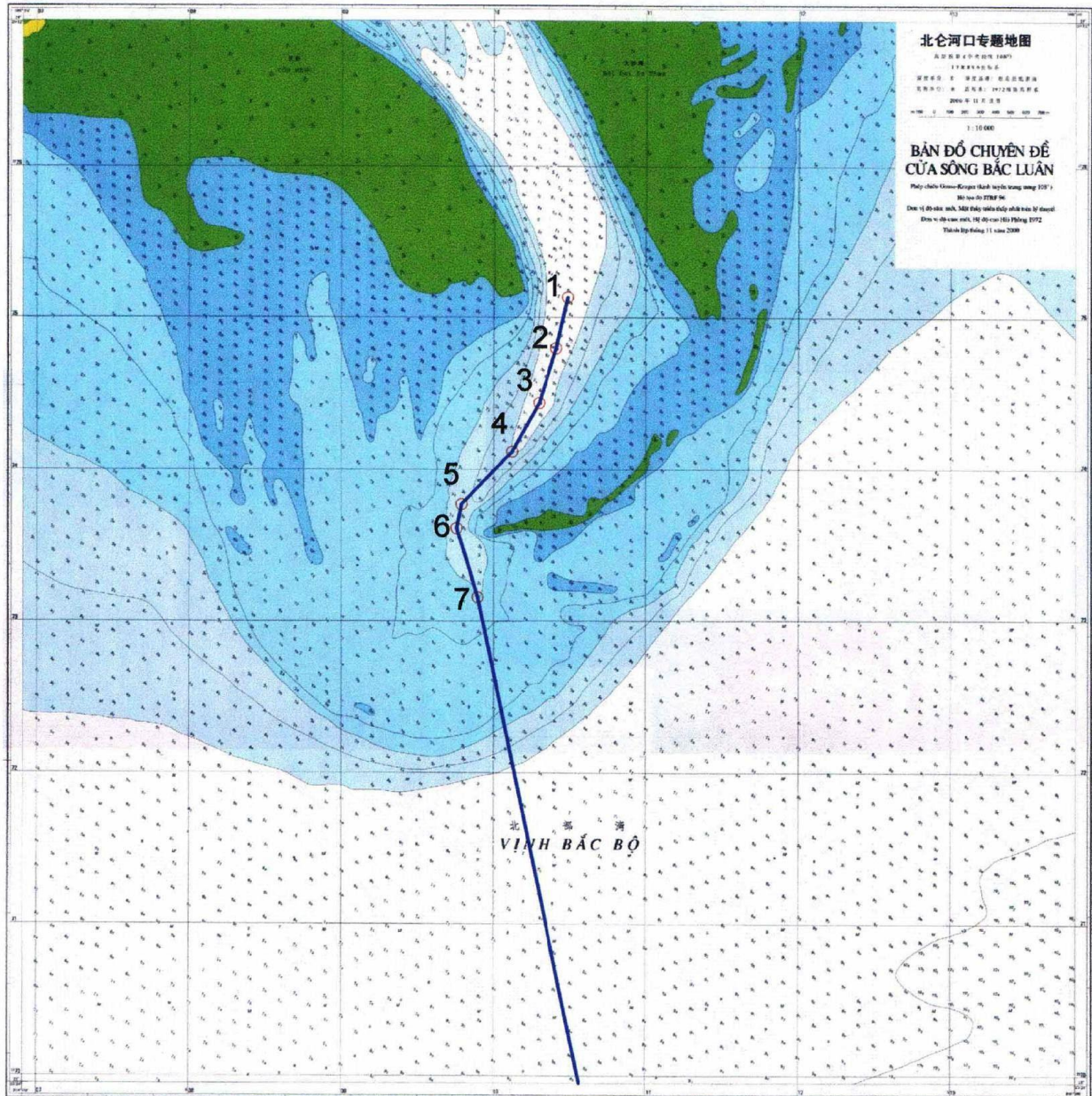
“Hiệp Định Giữa Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam Và Nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa Về Phân Định Lãnh Hải, Vùng Đặc Quyền Kinh Tế Và Thềm Lục Địa Của Hai Nước Trong Vịnh Bắc Bộ (Vịnh Bắc Việt)” được ký ngày 25 tháng 12, năm 2000. Hai bên đã thỏa thuận những điểm chính như sau:

1. Vịnh Bắc Việt được giới hạn ở phía Nam bởi đường thẳng nối liền từ Đảo Cồn Cỏ của Việt Nam (vĩ tuyến $16^{\circ} 57' 40''$ Bắc và kinh tuyến $107^{\circ} 08' 42''$ Đông) và Mũi Oanh Ca- đảo Hải Nam của Trung Quốc (vĩ tuyến $18^{\circ} 30' 19''$ Bắc và kinh tuyến $108^{\circ} 41' 17''$ Đông)

2. Đường phân định lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, và thềm lục địa giữa hai nước trong Vịnh Bắc Việt được xác định bằng các đoạn thẳng nối 21 điểm như sau:

Điểm số 01: vĩ độ $21^{\circ} 28' 12''.5$ Bắc, kinh độ $108^{\circ} 06' 04''.3$ Đông
Điểm số 02: vĩ độ $21^{\circ} 28' 01''.7$ Bắc, kinh độ $108^{\circ} 06' 01''.6$ Đông
Điểm số 03: vĩ độ $21^{\circ} 27' 50''.1$ Bắc, kinh độ $108^{\circ} 05' 57''.7$ Đông
Điểm số 04: vĩ độ $21^{\circ} 27' 39''.5$ Bắc, kinh độ $108^{\circ} 05' 51''.5$ Đông
Điểm số 05: vĩ độ $21^{\circ} 27' 28''.2$ Bắc, kinh độ $108^{\circ} 05' 39''.9$ Đông
Điểm số 06: vĩ độ $21^{\circ} 27' 23''.1$ Bắc, kinh độ $108^{\circ} 05' 38''.8$ Đông
Điểm số 07: vĩ độ $21^{\circ} 27' 08''.2$ Bắc, kinh độ $108^{\circ} 05' 43''.7$ Đông
Điểm số 08: vĩ độ $21^{\circ} 16' 32''$ Bắc, kinh độ $108^{\circ} 08' 05''$ Đông
Điểm số 09: vĩ độ $21^{\circ} 12' 35''$ Bắc, kinh độ $108^{\circ} 12' 31''$ Đông
Điểm số 10: vĩ độ $20^{\circ} 24' 05''$ Bắc, kinh độ $108^{\circ} 22' 45''$ Đông
Điểm số 11: vĩ độ $19^{\circ} 57' 33''$ Bắc, kinh độ $107^{\circ} 55' 47''$ Đông
Điểm số 12: vĩ độ $19^{\circ} 39' 33''$ Bắc, kinh độ $107^{\circ} 31' 40''$ Đông
Điểm số 13: vĩ độ $19^{\circ} 25' 26''$ Bắc, kinh độ $107^{\circ} 21' 00''$ Đông
Điểm số 14: vĩ độ $19^{\circ} 25' 26''$ Bắc, kinh độ $107^{\circ} 12' 43''$ Đông
Điểm số 15: vĩ độ $19^{\circ} 16' 04''$ Bắc, kinh độ $107^{\circ} 11' 23''$ Đông
Điểm số 16: vĩ độ $19^{\circ} 12' 55''$ Bắc, kinh độ $107^{\circ} 09' 34''$ Đông
Điểm số 17: vĩ độ $18^{\circ} 42' 52''$ Bắc, kinh độ $107^{\circ} 09' 34''$ Đông
Điểm số 18: vĩ độ $18^{\circ} 13' 49''$ Bắc, kinh độ $107^{\circ} 34' 00''$ Đông
Điểm số 19: vĩ độ $18^{\circ} 07' 08''$ Bắc, kinh độ $107^{\circ} 37' 34''$ Đông
Điểm số 20: vĩ độ $18^{\circ} 04' 13''$ Bắc, kinh độ $107^{\circ} 39' 09''$ Đông
Điểm số 21: vĩ độ $17^{\circ} 47' 00''$ Bắc, kinh độ $107^{\circ} 58' 00''$ Đông

Điểm 01 đến 09 phân định lãnh hải (xa bờ đến 12 hải lý) giữa hai nước . Điểm 09 đến 21 phân định vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa (xa bờ hơn 12 hải lý) giữa hai nước trong Vịnh Bắc Việt.



Hình 5 - Bản đồ cửa sông Bắc Luân đính kèm theo Hiệp Định Phân Chia Vịnh Bắc Bộ Năm 2000

10- Những hậu quả của Hiệp Định Phân Chia Vịnh Bắc Việt (Bắc Bộ) năm 2000

- a- Đảo Hải Nam của Trung Quốc mặc dù chỉ là hòn đảo nhưng có giá trị như là lục địa.
- b- Việt Nam và Trung Quốc đều có bờ biển kề nhau và đối diện nhau chung quanh Vịnh Bắc Việt. Điều khoản 15 trong Công Ước của Liên Hiệp quốc về Luật biển³ (UNCLOS) năm 1982 có ghi rằng:

"ĐIỀU 15. Việc hoạch định ranh giới lãnh hải giữa các quốc gia có bờ biển kề nhau hoặc đối diện nhau.

Khi hai quốc gia có bờ biển kề nhau hoặc đối diện nhau, không quốc gia nào được quyền mở rộng lãnh hải ra quá đường trung tuyến mà mọi điểm nằm trên đó cách đều các điểm gần nhất của các đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải của mỗi quốc gia, trừ khi có sự thỏa thuận ngược lại. Tuy nhiên, quy định này không áp dụng trong trường hợp do có những danh nghĩa lịch sử hoặc có các hoàn cảnh đặc biệt khác cần phải hoạch định ranh giới lãnh hải của hai quốc gia một cách khác".

Điều khoản 15 này ghi rõ là không một quốc gia nào có quyền bành trướng lãnh hải quá đường trung tuyến (the median line) cách đều các đường cơ sở (the baselines) của hai quốc gia. Nhưng theo Quy Nghiên Cứu Biển Đông thì những điểm sau đây gần phía Việt Nam hơn (lấn qua phía Việt Nam) với khoảng cách:

Điểm 9: khoảng 6 hải lý.

Điểm 10: khoảng 14 hải lý.

Điểm 12: khoảng 3 hải lý.

Điểm 13: khoảng 10 hải lý.

Điểm 14: khoảng 20 hải lý.

Điểm 15: khoảng 12 hải lý.

Điểm 16: khoảng 12 hải lý.

Điểm 17: khoảng 27 hải lý.

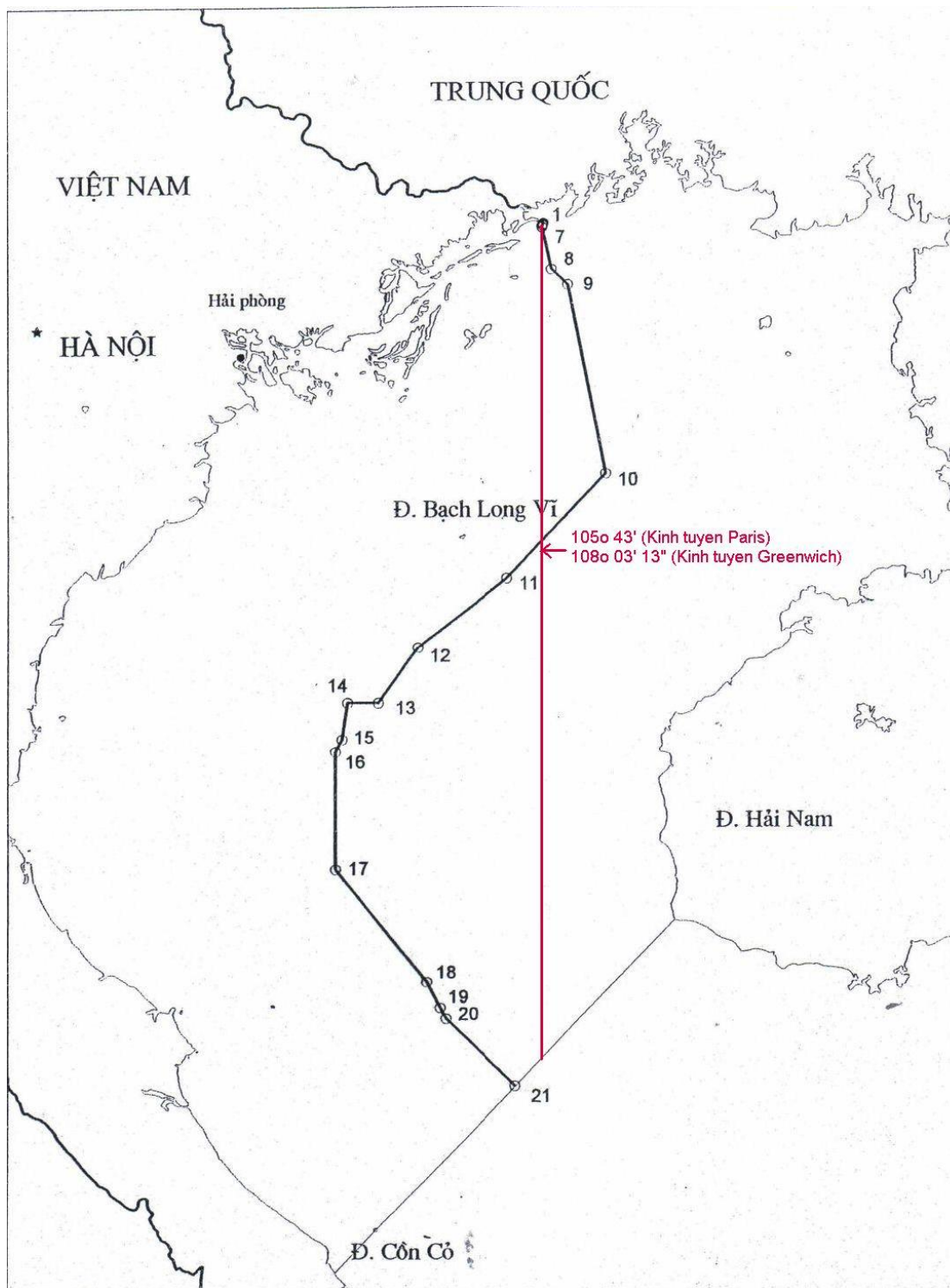
Điểm 18: khoảng 3 hải lý.

- c- Trong cuộc phỏng vấn về Hiệp Định Phân Định Vịnh Bắc Bộ Việt Nam - Trung Quốc ngày 01/07/2004, Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Duy Niên tuyên bố rằng: "Việt Nam được hưởng 53.23% diện tích Vịnh và Trung Quốc được hưởng 46.77% diện tích Vịnh."

Theo Công Ước Pháp-Thanh 1887 thì Việt Nam được 62% diện tích của Vịnh Bắc Việt và Trung Quốc được 38% diện tích còn lại, thì ngày nay Việt Nam chỉ còn có hơn 53.23 % diện tích Vịnh và Trung Quốc được 46.77%. Như vậy có nghĩa là Việt Nam bị mất khoảng :

$$126,250 \text{ km}^2 \times (62\% - 53.23\%) = \mathbf{11,072 \text{ km}^2}.$$

³ Nguồn: <http://www.seasfoundation.org/>



Hình 6 - Bản đồ toàn diện Vịnh Bắc Bộ (Bắc Việt) đính kèm theo Hiệp Định Phân Chia Vịnh Bắc Bộ Năm 2000 (đường và chữ màu đỏ được vẽ thêm)

11- Kết luận

Theo như Công Ước về Luật Biển (UNCLOS), đảo là “*vùng đất được thành lập tự nhiên, chung quanh có nước bao bọc, vùng đất này ở trên mặt nước khi thủy triều lên*”⁴. Tại sao đảo Hải Nam lại có được hưởng quy chế như lục địa với vùng đặc quyền kinh tế lên tới 2.2 triệu cây số vuông⁵. Thế đảo Bạch Long Vỹ và hàng ngàn đảo trong vịnh Bắc Việt, có “*dân cư sinh sống và có đời sống kinh tế riêng*”⁶ không có được quy chế này, để kết quả là Việt Nam mất đi hơn 11 ngàn cây số vuông biển. Chính phủ CS Việt Nam đã có một sự thương thuyết hèn kém, trước sự chèn ép và lòng tham vô độ của Trung Quốc. Vịnh Bắc Việt là tài sản của quốc gia Việt Nam, chính phủ CSVN đã lén lút dâng đất, biển, đảo cho Trung Quốc. CSVN phải chịu trách nhiệm với dân tộc Việt Nam, về việc cấu kết với ngoại bang xâm phạm chủ quyền quốc gia và sự toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.

⁴ UNCLOS, phần 7, điều 121-1.

⁵ Bài viết “*Bản đồ phân chia Vịnh Bắc Việt*”, tác giả Vũ Hữu San, ghi chú 26 : *Hainan Looks to South China Sea Resources (People's Daily 09/28/2000)*

⁶ UNCLOS, phần 7, điều 121-3.